

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THẠCH HÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

TỔNG HỢP DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ MIỄN GIẢM THUẾ PHI NÔNG NGHIỆP NĂM 2025

ĐVT: Đồng

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
1	8212344328	042124002616	Nguyễn Thị Liệu	01/01/1924	Thôn 1	Hộ nghèo	24.000
2	8212343162	042063005060	Hồ Văn Hà	20/09/1963	Thôn 1	Hộ nghèo	36.000
3	8212343187	042034002897	Hồ Văn Bính	01/01/1934	Thôn 1	Hộ nghèo	24.000
4	8212342810	042183002401	Nguyễn Thị Hồng	10/12/1983	Thôn 1	Hộ nghèo	24.000
5	8212343652	042163002516	Nguyễn Thị Loan	26/07/1963	Thôn 1	Hộ nghèo	24.000
6	8212343860	042062001224	Nguyễn Hữu Phụng	04/05/1962	Thôn 1	Hộ nghèo	24.000
7	8212343927	042060015985	Nguyễn Hữu Mai	13/3/1960	Thôn 1	Hộ nghèo	24.000
8	8212343998	042160001443	Nguyễn Thị Ba	02/01/1960	Thôn 1	Hộ nghèo	24.000
9	8212346188	042154009213	Đặng Thị Loan	15/06/1954	Thôn 1	Hộ nghèo	27.000
10	3001061226	042087019815	Nguyễn Kim Đức	15/06/1987	Thôn 2	Hộ nghèo	42.000
11	8212347174	042042002646	Trần Văn Thường	30/10/1942	Thôn 3	Hộ nghèo	48.000
12	8212366956	042075009393	Hoàng Xuân Tổ	04/10/1975	Thôn 3	Hộ nghèo	36.000
13	8212365293	042163005873	Hoàng Thị Chi	15/07/1963	Thôn 4	Hộ nghèo	36.000
14	8719512019	042145002737	Nguyễn Thị Hà	11/10/1945	Thôn 6	Hộ nghèo	15.610
15	8212350385	042049000634	Nguyễn Văn Hương	20/06/1949	Thôn 7	Hộ nghèo	36.000
16	8212351533	042147000470	Nguyễn Thị Ёn	10/09/1947	Thôn 7	Hộ nghèo	36.000
17	8212351847	042160000610	Nguyễn Thị Nghĩa	20/06/1960	Thôn 7	Hộ nghèo	36.000
18	8212353668	042047003586	Nguyễn Sỹ Đĩnh	06/10/1947	Thôn 8	Hộ nghèo	27.000
19	8212354037	042052009158	Nguyễn Sỹ Thành	24/07/1952	Thôn 8	Hộ nghèo	27.000
20	8212354157	042144000275	Nguyễn Thị Nhị	20/08/1944	Thôn 8	Hộ nghèo	60.000
21	8212354703	042058009084	Nguyễn Sỹ Mậu	14/4/1958	Thôn 10	Hộ nghèo	27.000
22	8212357976	042145000502	Nguyễn Thị Châu	11/04/1945	Thôn 11	Hộ nghèo	21.000
23	8212357493	042168000929	Phạm Thị Thanh	08/10/1968	Thôn 11	Hộ nghèo	21.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
24	8212357736	042040000521	Phạm Văn Kỳ	10/10/1940	Thôn 11	Hộ nghèo	36.000
25	8212358190	042151007103	Nguyễn Thị Phuong	20/10/1951	Thôn 11	Hộ nghèo	21.000
26	8217334517	042126003321	Ngô Thị Năm	15/10/1926	Thôn 12	Hộ nghèo	12.000
27	8217335052	042166001035	Mai Thị Tứ	01/01/1966	Thôn 12	Hộ nghèo	12.000
28	8217335704	042074013501	Lê Văn Thắng	03/03/1974	Thôn 12	Hộ nghèo	120.000
29	8217335285	042131003130	Lê Thị Liệu	22/07/1931	Thôn 12	Hộ nghèo	12.000
30	8217334355	042051005479	Ngô Văn Lộc	06/07/1951	Thôn 12	Hộ nghèo	12.000
31	8217335292	042154000901	Lê Thị Vân	12/01/1954	Thôn 12	Hộ nghèo	12.000
32	8217332421	042136002746	Lê Thị Số	27/07/1936	Thôn 13	Hộ nghèo	12.000
33	8217332968	042156000909	Võ Thị Lâm	26/03/1956	Thôn 13	Hộ nghèo	30.000
34	8217331890	042061005277	Lê Văn Hán	07/01/1961	Thôn 13	Hộ nghèo	15.000
35	8231650338	042064001587	Nguyễn Duy Hỷ	11/11/1964	Thôn 13	Hộ nghèo	12.000
36	8529770660	042177001805	Ngô Thị Hương	01/10/1977	Thôn 14	Hộ nghèo	12.000
37	8217331467	183889396	Lê Thị Thủy	12/08/1941	Thôn 14	Hộ nghèo	12.000
38	8217331273	042145002746	Lê Thị Hương	26/10/1945	Thôn 14	Hộ nghèo	14.400
39	8217330512	042050003957	Nguyễn Văn Đại	07/10/1950	Thôn 14	Hộ nghèo	12.000
40	8429261606	042080001518	Nguyễn Trí Tuấn	19/11/1980	Thôn 14	Hộ nghèo	12.000
41	8217329972	042064008353	Nguyễn Văn Hiên	16/05/1964	Thôn 14	Hộ nghèo	12.000
42	8217331146	042044004807	Phạm Xuân Quý	18/03/1944	Thôn 14	Hộ nghèo	14.400
43	8217336602	042140002655	Lê Thị Nữ	02/12/1940	Thôn 15	Hộ nghèo	12.000
44	8690559974	042154011068	Thái Thị Lý	10/08/1954	Thôn 15	Hộ nghèo	90.000
45	8217337236	042140000572	Nguyễn Thị Vượng	15/04/1940	Thôn 15	Hộ nghèo	12.000
46	8217336627	042041000324	Trần Thi	07/07/1941	Thôn 15	Hộ nghèo	12.000
47	8217338039	042134003390	Lê Thị Cảnh	20/4/1934	Thôn 15	Hộ nghèo	12.000
48	8217337035	042027001437	Lê Văn Điền	27/7/1927	Thôn 15	Hộ nghèo	12.000
49	8217337081	042146003282	Lê Thị Lan	01/05/1946	Thôn 15	Hộ nghèo	27.000
50	3000669413	042048000305	Nguyễn Bá Biểu	18/08/1948	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
51	3000609975	0042059001155	Nguyễn Quốc Lộc	01/12/4959	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	50.400
52	3000675142	181659847	Nguyễn Văn Nhiệm	28/03/1958	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.540
53	3000878350	042056004357	Trương Hữu Cát	09/05/1956	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
54	3000919832	042056000916	Nguyễn Xuân Đình	20/07/1956	Thôn 11	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	21.000
55	3001109950	042058010356	Nguyễn Hữu Mậu	08/03/1958	Thôn 4	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	78.000
56	8082806579	042052001066	Nguyễn Bá Xuân	17/07/1952	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	30.000
57	3001328695	042062014317	Nguyễn Bá Thề	20/10/1962	Thôn 13	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	12.000
58	8091162948	183831984	Nguyễn Đức Hảo	15/09/1953	Thôn 13	BB suy giảm KNLĐ từ 71-80%	25.200
59	8212343109	042044003117	Nguyễn Hữu Phụng	20/05/1944	Thôn 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	24.000
60	8212343194	042046002584	Nguyễn Kim Tâm	21/04/1946	Thôn 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	24.000
61	8212343317	042057001264	Nguyễn Thái Hiệu	25/01/1957	Thôn 1	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	24.000
62	8212343451	042140006039	Trần Thị Hồng	24/09/1940	Thôn 1	Thân nhân liệt sỹ	24.000
63	8212343620	042042003296	Hồ Sỹ Ty	10/10/1942	Thôn 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
64	8212343839	042042000397	Nguyễn Hữu Kiệm	04/05/1942	Thôn 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	24.000
65	8212343853	042050004323	Nguyễn Hữu Hoan	10/05/1950	Thôn 2	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	24.000
66	8212344198	042060001647	Nguyễn Hữu Phú	24/01/1960	Thôn 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	24.000
67	8212344293	042042002594	Nguyễn Duy Khôn	15/10/1942	Thôn 2	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	24.000
68	8212344381	042040000406	Nguyễn Văn Hoạt	01/09/1940	Thôn 1	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	24.000
69	8212344906		Nguyễn Thị Nhâm		Thôn 2	Thân nhân liệt sỹ	27.000
70	8212344977	042066016320	Nguyễn Hữu Sơn	08/10/1966	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
71	8212345106	042058000618	Nguyễn Hữu Phong	27/09/1958	Thôn 2	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	162.000
72	8212345346	042060001398	Nguyễn Hữu Đan	15/03/1960	Thôn 2	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	27.000
73	8212345699	042046000449	Hoàng Xuân Tuynh	15/11/1946	Thôn 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
74	8212345843	042048000538	Nguyễn Hữu Hương	23/07/1948	Thôn 2	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	36.000
75	8212345924	042053009002	Nguyễn Hữu Thìn	25/10/1953	Thôn 2	BB suy giảm KNLĐ từ 71-80%	36.000
76	8212346068	042045003676	Đoàn Trọng Xuân	03/07/1945	Thôn 2	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	105.000
77	8212346131	042044002883	Lãi Thế Quang	11/05/1944	Thôn 2	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	81.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
78	8212346276	042056007699	Trần Danh Nhi	02/04/1956	Thôn 4	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	84.000
79	8212346639	042144005687	Nguyễn Thị Huệ	22/10/1944	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
80	8212346822	042050009970	Trần Quang Hợi	09/10/1950	Thôn 3	Thân nhân liệt sỹ	48.000
81	8212346808		Nguyễn Văn Tiu	09/02/1983	Thôn 3	ĐTNT bị nhiễm chất độc da cam	150.000
82	8212346854	042146003197	Nguyễn Thị Lan	16/10/1946	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
83	8212346893	042048006688	Dương Thiện Hoàn	15/06/1948	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
84	8212347008	042150004761	Nguyễn Thị Công	05/10/1950	Thôn 3	Thân nhân liệt sỹ	30.000
85	8212347015	184036199	Nguyễn Thị Tuyết	20/10/1947	Thôn 3	Thân nhân liệt sỹ	36.000
86	8212347086	042049000733	Bùi Khắc Minh	20/12/1949	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
87	8212347230	042048000541	Nguyễn Hữu Hoan	25/02/1948	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	48.000
88	8212347456	042152000717	Nguyễn Thị Thường	18/12/1952	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
89	8212347576	042056005861	Nguyễn Văn Hữu	20/05/1956	Thôn 3	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	112.500
90	8212347590	042049006524	Trần Văn Thu	22/10/1949	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
91	8212347618	042138005822	Nguyễn Thị Dung	05/01/1938	Thôn 3	Thân nhân liệt sỹ	36.000
92	8212347858	042136003293	Nguyễn Thị Hường	05/02/1936	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	22.680
93	8212347939	042145003890	Hoàng Thị Quý	09/02/1945	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	79.500
94	8212347946	042050008295	Nguyễn Trọng Thành	01/11/1950	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
95	8212348097	042151006189	Phan Thị Minh	28/03/1951	Thôn 5	Thân nhân liệt sỹ	148.500
96	8212348241	042040000218	Thân Văn Thứ	10/12/1940	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
97	8212348298	042155008073	Nguyễn Thị Niên	28/12/1955	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	25.110
98	8212348467	042141004995	Nguyễn Thị Lịch	12/12/1941	Thôn 3	Thân nhân liệt sỹ	35.730
99	8212348474	042151000477	Trần Thị Lan	07/04/1951	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
100	8212348509	042050000492	Trần Văn Dong	25/10/1950	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
101	8212348682	042140000259	Nguyễn Thị Thanh	24/09/1940	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	150.000
102	8212349118	042186003125	Nguyễn Thị Tứ	13/11/1986	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	78.000
103	8212349238	042053000735	Phan Thanh Sương	02/02/1953	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
104	8212349693	042154009599	Nguyễn Thị Tâm	06/01/1954	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	84.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
105	8212349742	042048000288	Nguyễn Trọng Tu	10/10/1948	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 81% trở lên	58.500
106	8212349799	042048000288	Phan Danh Sửu	20/12/1946	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	26.946
107	8212349968	042147000463	Nguyễn Thị Lan	20/10/1947	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.720
108	8212350025	042055000683	Ngô Văn Long	09/12/1955	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	66.690
109	8212350233	042041000192	Mai Hữu Thê	25/07/1941	Thôn 7	ĐTNT bị nhiễm chất độc da cam	311.520
110	8212350628	042063007164	Lê Văn Thạch	07/10/1963	Thôn 7	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	333.036
111	8212351269	042053000745	Nguyễn Đăng Sơn	04/08/1953	Thôn 7	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	36.000
112	8212351759	042156010406	Nguyễn Thị Tứ	10/03/1956	Thôn 7	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
113	8212352093	042053008858	Hoàng Văn Tường	20/06/1953	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	270.000
114	8212352142	042048000546	Bùi Văn Liêm	19/09/1948	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	60.000
115	8212352248	042052000818	Trần Bình Trọng	01/01/1952	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 81% trở lên có VT ĐB nặng	265.950
116	8212352311	042070017243	Nguyễn Văn Hùng	26/12/1970	Thôn 9	BB suy giảm KNLĐ từ 81-90%	135.000
117	8212352569	042060014223	Nguyễn Trường Sinh	04/03/1960	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	35.280
118	8212352752	042150000859	Lê Thị Hạnh	05/10/1950	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	264.600
119	8212352801	042154010384	Lê Thị Tuyết	22/09/1954	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	270.000
120	8212352819	042048000543	Nguyễn Văn Dương	12/10/1948	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	270.000
121	8212352960	042137000147	Bùi Thị Luyên	02/02/1937	Thôn 9	Thân nhân liệt sỹ	162.000
122	8212353019	042055005467	Nguyễn Trí Quý	19/05/1955	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
123	8212353040	042054000902	Lê Ngọc Hiền	15/05/1954	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	78.000
124	8212353058	042053000743	Nguyễn Chính Lam	05/05/1953	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	21.780
125	8212353139		Nguyễn Văn Hóa	01/01/1945	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	243.000
126	8212353530	042047000466	Nguyễn Sỹ Nga	25/10/1947	Thôn 8	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	27.000
127	8212353675		Nguyễn Sỹ Nguyên	01/01/1953	Thôn 8	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	27.000
128	8212353900		Nguyễn Sỹ Phúc	19/05/1957	Thôn 8	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	60.000
129	8212356796	042053000744	Nguyễn Sỹ Thức	03/02/1953	Thôn 11	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	21.000
130	8212356806	042049000674	Nguyễn Văn Kiêm	25/09/1949	Thôn 11	TB suy giảm KNLĐ từ 81% trở lên	21.000
131	8212356997	042050009143	Nguyễn Văn Hiến	20/10/1950	Thôn 11	BB suy giảm KNLĐ từ 51-60%	21.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
132	8212357253	042055006695	Phạm Văn Báu	10/03/1955	Thôn 11	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	21.000
133	8212363031	042059001504	Võ Tá Mậu	15/09/1959	Thôn 4	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	78.000
134	8212363183	042044004661	Nguyễn Thế Nghĩa	25/12/1944	Thôn 4	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	36.000
135	8212363786	042059001164	Trương Hữu Hợi	02/03/1959	Thôn 4	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
136	8212363867	042054000898	Nguyễn Đăng Dân	10/10/1954	Thôn 4	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
137	8212364162	042054000891	Nguyễn Văn Thắng	07/12/1954	Thôn 4	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	84.000
138	8212364437	042050000475	Nguyễn Văn Mạo	12/08/1950	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
139	8212364469		Nguyễn Thị Châu		Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
140	8212364476	042045002877	Ngô Văn Thành	03/05/1945	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
141	8212364726	042069001091	Trương Hữu Hùng	15/02/1969	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	78.000
142	8212364740	042152007861	Nguyễn Thị Liên	24/10/1952	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
143	8212364772		Thái Thị Xuân		Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
144	8212364846	042046000203	Phan Thế Đuờm	28/01/1946	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
145	8212364860	042061003930	Bùi Trí Đức	07/03/1961	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	65.520
146	8212364885	042049000387	Nguyễn Thọ Niệm	27/10/1949	Thôn 6	BB suy giảm KNLĐ từ 51-60%	36.000
147	8212365046	042050000843	Nguyễn Phùng Hải	12/06/1950	Thôn 6	BB suy giảm KNLĐ từ 51-60%	36.000
148	8212365141	042152000718	Nguyễn Thị Xuyên	25/12/1952	Thôn 4	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	48.000
149	8212365342	042152008887	Võ Thị Hoa	04/01/1952	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
150	8212366071	042137005353	Nguyễn Thị Chắt	01/01/1937	Thôn 6	Thân nhân liệt sỹ	36.000
151	8212366240	042048000535	Nguyễn Văn Kỳ	10/05/1948	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	36.000
152	8212366667	042046000448	Lê Xuân Thành	09/02/1946	Thôn 6	ĐTNT bị nhiễm chất độc da cam	28.260
153	8212366674		Trịnh Đình Huy		Thôn 6	ĐTNT bị nhiễm chất độc da cam	36.000
154	8212366843	042044000219	Hồ Đồng	06/04/1944	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	48.000
155	8212366868	042159001016	Đàm Thị Thành	23/07/1959	Thôn 3	Thân nhân liệt sỹ	95.160
156	8217329933	042033001768	Nguyễn Đức Dũng	07/01/1933	Thôn 14	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
157	8217329940	042030003390	Ngô Phúc Tam	27/08/1930	Thôn 14	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	12.000
158	8217330054	042055004201	Nguyễn Châu Dương	01/10/1955	Thôn 14	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	12.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
159	8217330128	042038004323	Lê Ngọc Tư	02/10/1938	Thôn 14	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	60.000
160	8217330167	042154006077	Lê Thị Liệu	09/01/1954	Thôn 14	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	14.400
161	8217330431	042056001162	Nguyễn Đức Hùng	01/09/1956	Thôn 14	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	14.400
162	8217330713	042146000461	Võ Thị Xuân	19/02/1946	Thôn 14	Thân nhân liệt sỹ	12.000
163	8217331026	042135003630	Lê Thị Sáu	02/01/1935	Thôn 14	Thân nhân liệt sỹ	12.000
164	8217331876	042147000627	Võ Thị Đào	15/10/1947	Thôn 14	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	120.000
165	8217332044	042059009113	Hoàng Văn Huệ	25/01/1959	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
166	8217332407	042059008268	Lê Danh Hoàng	25/01/1959	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	119.940
167	8217332541	042055000864	Phạm Xuân Hường	07/12/1955	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	15.000
168	8217332573	042051004632	Phạm Văn Duy	19/05/1951	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	15.000
169	8217333217	042037002436	Nguyễn Trung Bó	07/08/1937	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
170	8217334108	042043002934	Nguyễn Bá Canh	02/02/1943	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	30.000
171	8217334475	042050001073	Phạm Duy Trù	14/10/1950	Thôn 12	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	150.000
172	8217334838	042144005670	Lê Thị Phương	12/09/1944	Thôn 12	Thân nhân liệt sỹ	12.000
173	8217335084	042055000694	Trịnh Đình Tân	16/08/1955	Thôn 12	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	12.000
174	8217335253	042049003303	Nguyễn Đình Anh	22/03/1949	Thôn 12	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	12.000
175	8217335408	042051000619	Võ Hồng Lam	06/12/1951	Thôn 12	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
176	8217335574	042062005810	Trịnh Đình Tam	14/07/1962	Thôn 12	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	150.000
177	8217336063	042054005832	Hoàng Văn Ty	10/10/1954	Thôn 15	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	12.000
178	8217336137	042059005163	Lê Danh Hới	24/09/1959	Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
179	8217336560	042046003478	Nguyễn Chân Năm	10/10/1946	Thôn 15	ĐTNT bị nhiễm chất độc da cam	12.000
180	8217336673		Lê Xuân Giao		Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
181	8217336867	042153008200	Trịnh Thị Ninh	20/08/1953	Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
182	8217337162	042050001576	Lê Văn Minh	17/07/1950	Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
183	8217337525	042046000640	Lê Danh Sơn	10/10/1946	Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
184	8217337878	042044000448	Lê Văn Phán	15/02/1944	Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	57.600
185	8217337902	042139004705	Lê Thị Vân	15/04/1939	Thôn 15	Thân nhân liệt sỹ	108.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
186	8217338462	042046002399	Lê Đăng Hiền	14/03/1946	Thôn 15	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	12.000
187	8222540272	042042000343	Lê Văn Lục	26/06/1942	Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
188	8222540314	042057001389	Trương Hữu Dũng	21/01/1957	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
189	8222540748	042052007865	Nguyễn Văn Thìn	10/10/1952	Thôn 10	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	148.500
190	8222540868	042153000668	Quách Thị Bản	05/06/1953	Thôn 12	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	84.000
191	8231650190	042046000447	Nguyễn Văn Huệ	10/12/1946	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
192	8231650916	042157001169	Lê Thị Hiền	07/02/1957	Thôn 15	Thân nhân liệt sỹ	12.000
193	8316027676		Nguyễn Văn Sinh		Thôn 4	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	36.000
194	8316028140	042053006659	Nguyễn Sỹ Tương	10/03/1953	Thôn 14	ĐTNT bị nhiễm chất độc da cam	27.000
195	8316028172	042048000634	Trần Đình Chương	29/12/1948	Thôn 14	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
196	8316028623	042047003776	Hoàng Xuân Việt	03/10/1947	Thôn 5	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	78.000
197	8326943519	042056000086	Lê Danh Lục	05/07/1956	Thôn 15	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	12.000
198	8391816302	042052006320	Nguyễn Chân Bình	03/10/1952	Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	10.866
199	8440720765	042052000809	Lương Xuân Mỹ	15/05/1952	Thôn 10	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	22.761
200	8703044703	042143000220	Nguyễn Thị Mai	15/09/1943	Thôn 2	Thân nhân liệt sỹ	14.400
201	8212365166	042046004299	Trần Văn Kiến	20/03/1946	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
202	8217331869	042136000146	Nguyễn Thị Bồng	19/01/1936	Thôn 4	Thân nhân liệt sỹ	32.400
203	8212346653	042146004312	Phan Thị Huỳnh	02/10/1946	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
204	8212366970	042039000217	Mai Văn Tư	05/05/1939	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	150.000
205	8212364853	042154000722	Nguyễn Thị Hồng Vinh	14/04/1954	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
206	8730203127	042052000825	Nguyễn Thế Kỷ	12/12/1952	Thôn 7	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	495.000
207	8212352223	042046003196	Tổng Trần Đức	01/01/1946	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
208	8212353869		Hà Văn Thành	14/06/1951	Thôn 8	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
209	8212354809	042050008725	Nguyễn Trọng Tiến	09/02/1950	Thôn 10	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	45.000
210	8729622074	042130004785	Trần Thị Tấn	06/11/1930	Thôn 13	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	7.995
211	8212347985		Nguyễn Văn Công		Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
212	8222540353	042046003083	Nguyễn Văn Tý	08/10/1946	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	108.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
213	8212348347		Trần Thị Vinh		Thôn 5	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	191.400
214	8854920085	042156000830	Trương Thị Hiền	10/10/1956	Thôn 8	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	36.000
215	8231650899	042060009298	Mai Quang Phương	01/09/1960	Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
216	8316028084	042044000218	Nguyễn Văn Thân	25/08/1944	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	36.000
217	8685345007	042152012009	Đinh Thị Xuân	02/10/1952	Thôn 13	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	12.000
218	8217337500	042049004559	Lê Văn Thân	16/02/1949	Thôn 15	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	108.000
219	8212363715	042031000046	Lê Đình Phú	09/02/1931	Thôn 6	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	78.000
220	8212355224	042053004614	Hoàng Văn Ất	23/11/1953	Thôn 10	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	27.000
221	8212348428	042061005218	Nguyễn Đức Hiền	06/10/1961	Thôn 14	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	26.100
222	8212346660	042044003285	Nguyễn Thanh Chương	16348	Thôn 3	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	124.500
223	8212344335	042155000287	Nguyễn Thị Tứ	20363	Thôn 1	Hộ nghèo	24.000
224	8212343821	042142000317	Nguyễn Thị Tư	15440	Thôn 1	Hộ nghèo	15.000
225	8212352350	042052007791	Trịnh Văn Khuê	19185	Thôn 9	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	270.000
226	8212353795	042059007945	Nguyễn Sỹ Thanh	04/05/1959	Thôn 8	Hộ nghèo	27.000
227	8212355464	042078008488	Hoàng Văn Hành	22/07/1978	Thôn 10	Hộ nghèo	27.000
228	8212357373	42081011898	Nguyễn Văn Tiến	29808	Thôn 11	Hộ nghèo	21.000
229	8199857744	042149007549	Nguyễn Thị Sửu	03/08/1950	Đại Đồng	Hộ nghèo	27.000
230	8199858628	042156004139	Lê Thị Hưng	20/03/1956	Đan Trung	Hộ nghèo	135.000
231	8756262134	042073013909	Nguyễn Văn Ánh	24/8/1973	Đông Hà 2	Hộ nghèo	6.246
232	8758994020	042175013261	Trần Thị Thanh	09/02/1975	Đông Hà 2	Hộ nghèo	6.831
233	8756578272	042142000977	Nguyễn Thị Ngọc	02/10/1942	Đông Hà 2	Hộ nghèo	11.232
234	8757236666	042133003914	Đặng Thị Xung	10/10/1933	Gia Ngãi 2	Hộ nghèo	18.000
235	8756008427	042064013292	Lê Đình Hương	0/01/1964	Gia Ngãi 1	Hộ nghèo	18.000
236	8755796461	042045005995	Đặng Công Tục	10/10/1945	Hội Cát	Hộ nghèo	27.000
237	8199862663	042171016743	Nguyễn Thị Thủy	20/9/1971	Nam Giang	Hộ nghèo	27.000
238	8199852721	042048005000	Nguyễn Công Hùng	20/8/1948	Gia Ngãi 1	Hộ nghèo	22.500
239	8199858064	042064010743	Nguyễn Viết Tình	01/01/1964	Đại Đồng	Hộ nghèo	18.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
240	8199858233	042162013240	Nguyễn Thị Lan	02/10/1962	Đan Trung	Hộ nghèo	27.000
241	8434983406	042144005807	Vương Thị Lan	16/9/1944	Đan Trung	Hộ nghèo	21.600
242	8199852908	042053004186	Lê Đăng Cường	15/10/1953	Đại Đồng	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
243	8199857222	042058011495	Nguyễn Minh Sơn	08/03/1958	Đại Đồng	TB suy giảm KNLĐ từ 81% trở lên	30.000
244	8199857381	042053007491	Lê Đăng Sơn	08/03/1953	Đại Đồng	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	30.000
245	8199857399	042130001975	Nguyễn Thị Thanh	02/10/1930	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
246	8199857631	042051002593	Dương Quốc Mai	05/12/1951	Đại Đồng	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	18.000
247	3000935979	042051005955	Lê Đăng Liệu	08/03/1951	Đan Trung	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	18.000
248	8078653841	042058010076	Nguyễn Viết Việt	02/01/1958	Đan Trung	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	90.000
249	8199858434	042150011018	Nguyễn Thị Thiển	06/12/1950	Đan Trung	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
250	8199858762	042049005319	Biện Hồng Long	09/10/1949	Đan Trung	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	18.000
251	8199858988	042140004242	Hoàng thị Thiều	10/01/1940	Đan Trung	Thân nhân liệt sỹ	18.000
252	8654219725	183923096	Nguyễn Viết Hiệu	01/01/1954	Đan Trung	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
253	8757307356	042142003143	Nguyễn Thị Bảy	08/06/1942	Đan Trung	Thân nhân liệt sỹ	90.000
254	8199854253	042052008415	Trần Văn Hai	15/05/1952	Đông Hà 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
255	8199854609	042071008296	Nguyễn Văn Hạnh	05/01/1971	Đông Hà 2	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	16.362
256	8199856194	042061010249	Nguyễn Phi Long	15/05/1961	Gia Ngãi 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	59.760
257	8199856525	042052009336	Lê Đăng Huynh	20/04/1952	Gia Ngãi 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
258	8199856589	042050004127	Lê Đăng Cường	20/10/1950	Gia Ngãi 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
259	8199856733	042048006387	Lê Đình Tý	19/08/1948	Gia Ngãi 2	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	18.000
260	8199852834	042049006462	Nguyễn Đình Vinh	20/05/1949	Gia Ngãi 1	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	18.000
261	8199852915	042044003114	Nguyễn Viết Cư	02/01/1944	Gia Ngãi 1	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	318.000
262	8199853059	042051004616	Lê Văn Đồng	07/05/1951	Gia Ngãi 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	318.000
263	8199853122	042034001792	Lê Sơn Hải	20/02/1934	Gia Ngãi 1	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	9.000
264	8199853179	042058008728	Đặng Văn Sơn	08/03/11958	Gia Ngãi 1	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	477.000
265	8199853228	042040003531	Nguyễn Bá Quế	08/08/1940	Gia Ngãi 1	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	413.400
266	8199853281	042049007577	Nguyễn Cảnh Mậu	04/04/1949	Gia Ngãi 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	240.090

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
267	8199853316	042046005373	Nguyễn Công Chương	06/06/1946	Gia Ngãi 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
268	8199853411	042046005476	Lê Toàn Thịnh	07/12/1946	Gia Ngãi 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
269	3000936436	042052005069	Trương Hữu Tong	28/12/1952	Hội Cát	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
270	8199859879	042062010205	Nguyễn Đức Phúc	24/06/1962	Hội Cát	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	18.000
271	8199860183	042058010037	Lê Đình Dân	10/05/1958	Hội Cát	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	18.000
272	8199860465	042050007825	Nguyễn Xuân Hồng	10/10/1950	Hội Cát	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
273	8199860899	042050004790	Lê Đình Tấn	16/03/1950	Hội Cát	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	225.000
274	8484827089	042046002532	Nguyễn Văn Yên	10/10/1946	Hội Cát	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	45.000
275	8199860634	042053008068	Trương Hữu Lý	08/01/1953	Hội Cát	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	45.000
276	8756985158	042055003567	Nguyễn Đức Minh	07/10/1955	Hội Cát	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
277	8170651701	042148004413	Trương Thị Xuân	06/01/1948	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	13.923
278	8199860987	042041004260	Nguyễn Hữu Đan	06/01/1941	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
279	8199860994	042050005374	Nguyễn Hữu Hồng	15/05/1950	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
280	8199861236	042050005167	Nguyễn Hồng Quang	24/06/1950	Nam Giang	ĐTNT bị nhiễm chất độc da cam	27.000
281	8199861959	042051004345	Nguyễn Trương Cúc	13/08/1951	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
282	8199862078	042055005759	Nguyễn Hữu Quang	14/07/1955	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
283	8199862134	042058010197	Nguyễn Minh Hoài	05/05/1958	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	45.000
284	8199862409	042044005315	Lê Đình Tịnh	06/04/1944	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	9.000
285	8532138483	042049004496	Lê Đình Sức	12/12/1949	Nam Giang	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	27.000
286	8199864283	042149006300	Nguyễn Bá Đức	04/10/1949	Đông Hà 1	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	18.000
287	8199856814	042058005118	Nguyễn Công Tài	10/10/1958	Gia Ngãi 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
288	8199857776	042041002245	Lê Hồng Nam	16/05/1941	Đại Đồng	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	22.500
289	8199857568	042053003352	Lê Đăng Ngụ	05/03/1953	Đại Đồng	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
290	8837880749	042133004935	Nguyễn Thị Tý	01/04/1933	Hội Cát	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	62.100
291	8199856959	042053006410	Nguyễn Phi Bá	05/07/1953	Gia Ngãi 1	BB suy giảm KNLĐ từ 41-50%	30.000
292	8199856998	042049007010	Nguyễn Trí Ngụ	20/12/1949	Gia Ngãi 2	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	162.000
293	8448242510	042050005428	Nguyễn Phi Hà	15/08/1950	Gia Ngãi 1	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	18.000

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
294	8224171983	042052007197	Nguyễn Đức Toàn	18/06/1952	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
295	8199852383	042028002554	Nguyễn Phi Tứ	02/01/1928	Gia Ngãi 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	13.500
296	8756038911	042153006781	Trần Thị Vinh	24/08/1953	Gia Ngãi 1	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
297	8199861613	042050004210	Nguyễn Hữu Đức	12/12/1950	Nam Giang	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	27.000
298	8616628290	042082012390	Nguyễn Viết Sơn	26/11/1982	Sơn Hà	Hộ nghèo	16.200
299	8217279834	042040003164	Nguyễn Bá Vinh	04/12/1940	Đình Hàn	Hộ nghèo	10.800
300	8217280734	042030002804	Nguyễn Bá Quyền	28/03/1930	Đình Hàn	Hộ nghèo	10.800
301	8752551209	042181017071	Trương Thị Hòa	04/02/1981	Tri Khê	Hộ nghèo	9.062
302	8217284305	042162012327	Kiều Thị Hương	01/01/1962	Vạn Đò	Hộ nghèo	13.500
303	3000912026	042035003654	Nguyễn Bá Linh	20/08/1935	Sơn Tiến	Hộ nghèo	10.500
304	8217283069	042145005029	Nguyễn Thị Châu	18/09/1945	Sơn Tiến	Hộ nghèo	18.000
305	8217288395	042045004500	Nguyễn Hữu Linh	10/02/1945	Sông Hải	Hộ nghèo	7.331
306	3001220701	042084006290	Nguyễn Viết Hải	25/08/1984	Sơn Hà	ĐTNNT bị nhiễm chất độc da cam	16.200
307	8217280357	042046005243	Nguyễn Doãn Tình	04/06/1946	Đình Hàn	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	16.200
308	8217283083	042039004254	Mai Văn Hồng	05/06/1939	Sơn Tiến	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	16.200
309	8217286493	042056009559	Trương Hữu Thân	07/05/1956	Tri Khê	TB suy giảm KNLĐ từ 61-80%	31.500
310	8729843429	042038004149	Nguyễn Bá Tam	01/01/1938	Đình Hàn	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	16.200
311	8217289303	042058005580	Nguyễn Viết Huệ	08/05/1958	Sông Hải	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	15.257
312	8217284584	042048003014	Nguyễn Hữu Chất	10/10/1948	Sơn Tiến	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	18.000
313	8217283622	042047002654	Nguyễn Tiến Cảnh	28/12/1947	Sơn Tiến	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	16.200
314	8217278358	042057004692	Nguyễn Công Phúc	03/12/1957	Sơn Hà	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	27.000
315	8217285281	042049003876	Hà Văn Dân	12/10/1949	Tri Khê	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	14.700
316	8752579229	042042003884	Lê Đình Thảo	10/10/1942	Tri Khê	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	13.500
317	8752330087	042149005373	Nguyễn Thị Nhị	18/08/1949	Đình Hàn	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
318	8113544823	042063007377	Phạm Đình Châu	08/10/1963	Tri Khê	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	12.000
319	8217278735	042057010057	Nguyễn Viết Lộc	24/05/1957	Sơn Hà	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	60.000
320	8217278125	042040004685	Nguyễn Trí Lục	20/12/1940	Sơn Hà	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	10.800

STT	MST	Số giấy tờ	Họ và tên	Ngày Sinh	Địa chỉ	Đối tượng chính sách	Số tiền
321	8217282315	042148007069	Nguyễn Thị Vượng	20/04/1948	Tân Hợp	Thân nhân liệt sỹ	10.800
322	8217277795	042050009660	Trần Văn Niệm	20/12/1950	Sơn Hà	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	58.500
323	8760588587	042044002482	Trần Thanh Dương	10/01/1944	Tri Khê	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	21.000
324	8217279898	183129981	Nguyễn Thị Đôi	01/01/1948	Đình Hàn	Thân nhân liệt sỹ	18.000
325	8217279168	042040004341	Nguyễn Viết Đường	09/10/1940	Sơn Hà	BB suy giảm KNLĐ từ 61-70%	7.200
326	8217278069	042143003356	Nguyễn Thị Thiều	01/01/1943	Sơn Hà	TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%	10.800
	TỔNG CỘNG						16.206.088

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ